Công Ty CP Nhựa Việt Nam
Digitally signed by Công Ty CP Nhựa Việt Nam
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, CN=Công Ty CP Nhựa Việt Nam, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300381966
Reason: I am the author of this document
Location: 123456
Date: 2024-04-16 16:16:45
Foxit PhantomPDF Version: 10.0.0

- CMND : 186177903 cấp ngày 28/03/2017 tại CA. Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : Diễn Đoài - Diễn Châu - Nghệ An
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T7/2005 đến T6/2007	Nhân viên Phòng TCKT Công ty TNHH SX-TM -DV Cảnh Dương.
Từ T7/2007 đến T12/2014	Trưởng phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH SX-TM -DV Cảnh Dương.
Từ T01/2015 - nay	Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH You Jie.
Từ 28/6/2018 đến 19/06/2023	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán Công ty TNHH You Jie.
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.2.2. BKS:

2.2.2.1. Bà Trang Thị Kiều Thiên

- Chức vụ : Trưởng Ban kiểm soát (miễn nhiệm ngày 19/06/2023)
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/04/1967
- Nơi sinh : Đà Nẵng
- CCCD : 048167000162 cấp ngày 04/11/2019 tại Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Ngãi
- Địa chỉ thường trú: 415A Hàn Hải Nguyên(ND), Phường 1, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
- Số ĐT liên lạc: 0909954180
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T11/1993 - T05/1999	Nhân viên Kế toán Tổng Công ty Nhựa Việt Nam
Từ T06/1999 - T09/2003	Nhân viên kế toán Công ty TMDV Nhựa số 1
Từ T10/2003 - T06/2020	Nhân viên kế toán Công ty CP Nhựa Việt Nam
30/11/2023	Miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Phước
Từ 30/6/2020 - 19/06/2023	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.2.2.2. Bà Âu Thị Chi

- Chức vụ : Thành viên ban kiểm soát (miễn nhiệm ngày 19/06/2023)
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 21/11/1987
- Nơi sinh : Lâm Đồng
- CMND : 025952828 cấp ngày 18/11/2014 tại CA. TP Hồ Chí Minh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Nùng
- Quê quán : Lạng Sơn
- Địa chỉ thường trú: 154C/21 Âu Dương Lân, Phường 3, Quận 8, TP. Hồ Chí Minh
- Số ĐT liên lạc : 0902092021
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T9/2010 - T10/2010	Kế toán nội bộ Công ty See Com.
Từ T10/2011 - T09/2012	Nhân viên kế toán Công ty TNHH Điện tử Đặng Nguyễn
Từ T10/2012 - T04/2014	Nhân viên kế toán Công ty TNHH TMDV Nhựa Việt Nam.
Từ T05/2014 - T08/2020	Nhân viên Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 29/06/2018 - 19/06/2023	Thành viên BKS Công ty CP Nhựa Việt Nam

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T1/2022 - nay	Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Công nghệ IE VINA

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Công nghệ IE VINA
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.2.2.3. Ông Chu Thế Hoàng

- Chức vụ : Thành viên kiểm soát (miễn nhiệm ngày 19/06/2023)
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/09/1981
- Nơi sinh : Hải Phòng
- CMND : 031081010384 cấp ngày 25/04/2021 tại Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đọi Lĩnh, Đọi Sơn, Duy Tiên, Hà Nam
- Địa chỉ thường trú: 26/64 Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Số ĐT liên lạc : 0982326481
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Đại học Xây dựng Hà Nội
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ năm 2004 - T10/2008	Công ty tư vấn Đầu tư và Thương mại.
Từ T10/2008 - nay	Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước.
Từ 21/6/2017 - 19/6/2023	Thành viên ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.3. Cán bộ, nhân viên - Chính sách đối với người lao động

2.3.1. Cán bộ, nhân viên Công ty:

➢ Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2023 là 22 người, cơ cấu lao động như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2022	
		Số liệu	Tỷ lệ (%)	Số liệu	Tỷ lệ (%)
	Lao động bình quân	22	100,00	23	100,00
A	Chia theo trình độ				
	Trên đại học	3	13,64	3	13,04
	Đại học	16	72,73	17	73,91
	Cao đẳng	1	4,55	1	4,35
	Trung cấp nghề	0	0,00	0	0,00
	Lao động phổ thông	2	9,09	2	8,70
B	Chia theo vùng miền				
	Phía Nam	17	77,27	18	78,26
	Phía Bắc	5	22,73	5	21,74

2.3.2. Chính sách đối với người lao động:

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc tuần 40 giờ từ thứ Hai tới thứ sáu, nghỉ thứ bảy và Chủ nhật.
- Điều kiện làm việc:

➢ Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát.

➢ CBCNV được trang bị đầy đủ thiết bị làm việc, văn phòng phẩm, đồng phục

- Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

Do chưa có đủ điều kiện phát triển sản xuất nên việc tuyển dụng chủ yếu nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh nguyên liệu nhựa và khai thác bất động sản hiện có.

Công tác đào tạo và tự đào tạo được chú trọng: đối với khối văn phòng và bộ phận quản lý, tùy theo yêu cầu công việc, Công ty sẽ đài thọ toàn bộ hoặc một phần chi phí đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên.

- *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi và bảo hiểm cho người lao động:*

Công ty thực hiện chế độ lương, thưởng, phúc lợi phù hợp đảm bảo mức thu nhập cho người lao động và các chế độ theo quy định của Nhà nước.

Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được thực hiện đúng theo quy định, đảm bảo đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội

3. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

Trong năm, Công ty không triển khai dự án đầu tư mới, chỉ tiếp tục thực hiện các dự án trước đây:

+ Dự án khuôn mẫu và trục in bằng nguồn vốn ODA của Chính phủ Trung Quốc (sau đây gọi tắt là ODA): Dự án được thực hiện theo Hợp đồng tín dụng vay vốn số 01/2006/HĐTD-ODA-TDTW1 ngày 24/01/2006 của Dự án "Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất khuôn mẫu và trục in". Đây là một dự án không có hiệu quả, là gánh nặng của Công ty bởi máy móc thiết bị hoạt động với công suất thấp, nhiều thiết bị không hoạt động được. Thời điểm ban đầu, Công ty đã sử dụng vốn ngắn hạn cho đầu tư dài hạn, dẫn đến mất cân đối tài chính nghiêm trọng. Bởi vậy, Công ty đã dừng trả nợ Ngân hàng theo Hợp đồng tín dụng từ năm 2013. Đối với những thiết bị hoạt động được (chủ yếu là thiết bị nhựa), Công ty đã cho các công ty con, liên kết tại thời điểm đó thuê lại. Đến nay, số thiết bị cho thuê còn rất ít, có thiết bị đã hết thời hạn thuê nhưng chưa được nhận lại thiết bị và phần lớn đã phải thuê mặt bằng để bảo quản thiết bị, ảnh hưởng lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Số dư nợ gốc quá hạn chưa thanh toán tại thời điểm 31/12/2023 là 75.595.608.948 đồng (tương đương nợ gốc 22.251.324,63 CNY và nợ lãi 361.847,7 CNY). Trong năm 2022, theo đề nghị trả nợ quá hạn của Ngân hàng Phát triển, HĐQT Công ty đã thông qua chủ trương về kế hoạch trả nợ Hợp đồng tín dụng vay vốn số 01/2006/HĐTD-ODA-TDTW1 ngày 24/01/2006 của Dự án "Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất khuôn mẫu và trục in" (vay vốn ODA) theo kiến nghị của Tổng Giám đốc. Theo đó, phương án cơ cấu khoản nợ này sẽ thực hiện trong vòng 03 năm (2022 - 2024), mỗi năm trả nợ khoảng 40 tỷ đồng và không tính lãi, phí phạt quá hạn (nếu có). Tuy nhiên, do chưa nhận được văn bản chấp thuận của các cấp có thẩm quyền, Người đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính và cân đối nguồn vốn để không ảnh hưởng đến nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nên trong năm 2023 công ty đã thực hiện trả nợ ODA với số tiền 20 tỷ đồng.

+ Dự án đầu tư màng nhựa BOPP: Đây là sản phẩm đặc biệt, với tiêu chuẩn kỹ thuật rất khắt khe và rất kén chọn nhà cung cấp. Trong năm, sản lượng tiêu thụ không có biến động do phụ thuộc vào phía nhà cung cấp trong việc đánh giá, nghiệm thu chất lượng sản phẩm. Vì vậy, việc triển khai dự án chưa có tiến triển mới.

4. Tình hình tài chính của Công ty CP Nhựa Việt Nam

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2022 (đồng)	Năm 2023 (đồng)	% tăng giảm năm 2023/năm 2022
Tổng giá trị tài sản	359.609.609.209	340.298.951.487	-5,37%
Doanh thu thuần	178.754.322.471	66.841.852.078	-62,61%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	51.240.647.393	(449.997.373)	
Lợi nhuận khác	359.526.287	622.158.793	+73,05%
Lợi nhuận trước thuế	51.600.173.680	172.161.420	-99,67%
Lợi nhuận sau thuế	51.386.617.592	111.348.347	-99,78%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,93	2,26

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,27	1,69
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,31	0,27
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,44	0,37
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,69	1,43
+ Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,49	0,19

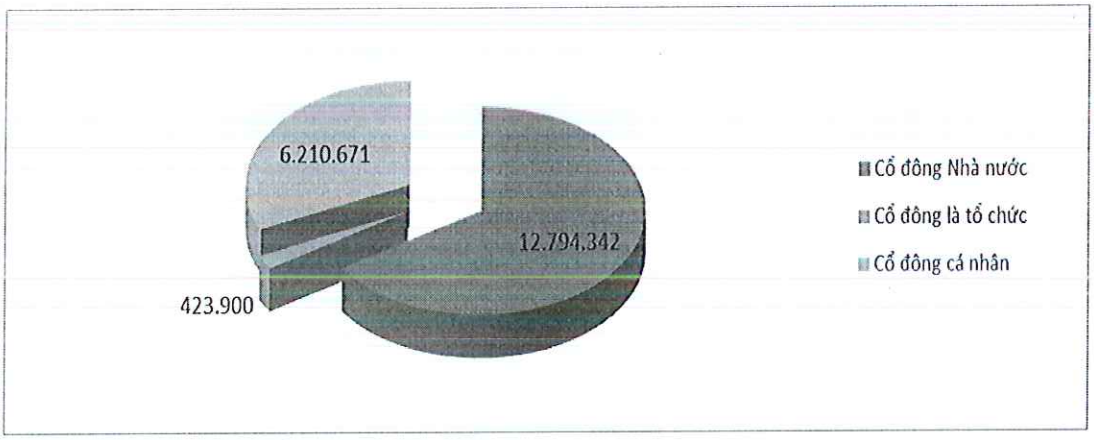
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành là 19.428.913 cổ phiếu. Tất cả cổ phần đang lưu hành được chuyển nhượng tự do và không nằm trong diện bị hạn chế chuyển nhượng.

5.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 29/12/2023:

STT	Họ và tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Cổ đông Nhà nước	12.794.342	65,85	
2	Cổ đông là tổ chức	423.900	2,18	
3	Cổ đông cá nhân	6.210.671	31,97	
Tổng cộng		**19.428.913**	**100,00**	



5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác:

Hiện tại. Công ty chỉ có cổ phiếu phổ thông, không có cổ phiếu quỹ, cổ phiếu thưởng, trái phiếu...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc năm 2023 và dự kiến năm 2024:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023

1.1. Kết quả kinh doanh của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam

**** Kết quả kinh doanh năm 2023 theo báo cáo tài chính riêng***

Kết quả kinh doanh cụ thể của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ (%)	
					TH 2023/ KH 2023	TH 2023/ TH 2022
1. Tổng doanh thu	***Tỷ đồng***	***251,67***	***224,88***	***105,01***	***46,70***	***41,73***
Trong đó:						
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	178,75	187,00	66,84	35,74	37,39
2. Tổng chi phí	***Tỷ đồng***					
Trong đó:						
- Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	175,59		74,02		42,16
- Chi phí tài chính	Tỷ đồng	13,50		19,63		145,46
Trong đó lãi vay	*Tỷ đồng*	*5,10*		*4,19*		82,27
- Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	2,79		2,79		100,05
- Chi phí quản lý	Tỷ đồng	8,10		8,36		103,20
3. Lợi nhuận trước thuế	***Tỷ đồng***	***51,60***	***14,20***	***0,17***	***1,21***	***0,33***
4. Lợi nhuận sau thuế	***Tỷ đồng***	***51,38***	***14,14***	***0,11***	***0,79***	***0,22***
5. Cổ tức	***Đồng/CP***	***0***	***0***	***0***		

- Về kết quả SXKD: Kết quả trên cho thấy hiệu quả SXKD của Công ty giảm sâu so với cùng kỳ năm trước:

+ Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 chỉ bằng 46,70% so với kế hoạch được duyệt năm 2023 và đạt 41,73% so với cùng kỳ năm trước. Riêng chỉ tiêu doanh thu thuần thực hiện năm 2023 chỉ bằng 37,39% so với cùng kỳ năm trước và đạt 35,74% so với kế hoạch năm 2023 mà Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 giao cho.

+ Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 chỉ bằng 0,22% so với lợi nhuận thực hiện năm 2022 và bằng 0,79% so với kế hoạch được duyệt năm 2023.

Các chỉ tiêu chính của Công ty sụt giảm so với cùng kỳ và đều không đạt kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 giao cho với một số nguyên nhân chính như sau:

- Như đã nhận định tại cùng kỳ năm trước, năm 2023 tiếp tục là một năm đầy khó khăn và thách thức đối với nền kinh tế toàn cầu, trong đó có ngành Nhựa. Theo đó, giá dầu thế giới lao dốc tạo sức ép lên giá nguyên liệu nhựa trong nước, cùng với việc biến động tỷ giá ngoại tệ... Trong khi đó, sức tiêu dùng giảm mạnh, quy mô tiêu thụ hàng hóa thu hẹp, rủi ro công nợ lớn... Với việc biến động khó lường của giá nguyên liệu như vậy, giá nhập nguyên liệu của Công ty chênh lệch so với giá thị trường nên Công ty phải thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định. Đồng thời, chi phí logistic tăng đẩy chi phí bảo hiểm tăng theo và kéo dài thời gian vận chuyển. Trong bối cảnh đó, Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện chính sách ưu tiên quản trị dòng tiền, hàng tồn kho trong công tác kinh doanh, ứng biến với thị trường khiến doanh thu của Công ty giảm mạnh. Trong năm 2023, có những tháng không có doanh số kinh doanh, đặc biệt trong giai đoạn 6 tháng đầu năm 2023.
- Hiệu quả của việc đầu tư tài chính tại các liên doanh giảm mạnh (cổ tức thu về của các liên doanh) chỉ bằng khoảng 40% so với cùng kỳ năm trước.

- Phải trích lập dự phòng đầu tư tại công ty con (Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước) với mức trích lập là 15,43 tỷ đồng, trích lập tăng so với kế hoạch là 2,3 tỷ đồng

- Về các khoản chi phí:

+ Mặc dù chi phí lãi vay, chi phí chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ giảm khoảng 13,73% so với cùng kỳ nhưng chi phí tài chính tăng (tăng 45,46%) so với cùng kỳ do trong năm 2023, Công ty thực hiện trích lập dự phòng tổn thất đầu tư theo quy định.

+ Chi phí bán hàng tương đương so với thực hiện cùng kỳ, nhưng không tương ứng với tỷ lệ giảm doanh thu do Công ty vẫn phải chi trả các khoản chi phí thuê kho bãi để lưu giữ hàng hoá.

+ Chi phí quản lý tăng nhẹ (3,2%) so với năm 2022 do tăng trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi so với cùng kỳ năm trước.

- Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng tại thời điểm 31/12/2023 là 63,88 tỷ, tương đương so với cùng kỳ. Trong đó, công nợ lớn nhất vẫn là các khách hàng Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn là 47,35 tỷ; Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước là 4,51 tỷ; Công ty cổ phần Nhựa Thăng Long là 2,99 tỷ;. Các khách hàng này chủ yếu nợ tiền thuê máy móc thiết bị ODA, chiếm đến 85,89% tổng nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng. Trong số các khoản nợ trên, khoản nợ lớn nhất là Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng vẫn không có biến động trong năm 2023 (Đơn vị này đã có quyết định mở thủ tục phá sản vào đầu năm 2021).

**** Kết quả kinh doanh năm 2023 theo Báo cáo tài chính hợp nhất***

Nội dung	ĐVT	TH năm 2022	TH năm 2023	Tỷ lệ TH2023 /TH2022 (%)
Doanh thu thuần	đồng	209.391.918.542	82.301.924.820	39,31
Doanh thu tài chính	đồng	15.438.849.400	10.830.431.188	70,15
Chi phí tài chính	đồng	9.827.119.301	5.286.882.599	53,80
Trong đó CP lãi vay	đồng	5.830.924.806	5.279.028.324	90,54
Chi phí bán hàng	đồng	3.914.965.963	3.872.354.671	98,91
Chi phí quản lý DN	đồng	8.762.914.783	9.331.027.828	106,48
Lợi nhuận trước thuế	đồng	31.244.148.636	(10.584.148.307)	
Cổ tức	Đồng/CP	0	0	

1.2. Hoạt động tài chính, thoái vốn:

- Công ty đã có chủ trương thoái vốn tại Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng đến nay vẫn chưa thể thực hiện được do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã mở thủ tục phá sản đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn và yêu cầu Công ty liên hệ với đơn vị xử lý nợ để làm việc. Do phụ thuộc vào việc giải quyết của các cấp có thẩm quyền, việc thoái vốn này cùng với những giải pháp pháp lý mà Công ty đang thực hiện đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn chưa biết khi nào mới thực hiện được.

- Khoản phải thu khác vào Dự án "Trụ sở, văn phòng trưng bày sản phẩm, nhà để xe và nhà ở để bán cho cán bộ công nhân viên" trị giá 21 tỷ (29%): Mặc dù Chủ đầu tư đã ký Hợp đồng nguyên tắc thực hiện chuyển nhượng nhưng vẫn chưa thực hiện được do thay đổi một số thủ tục của dự án. Phía Chủ đầu tư cũng đã tích cực làm việc với đối tác nhận chuyển nhượng nhưng tiến độ triển khai Dự án tiếp tục vẫn chưa có bước tiến triển trong năm 2023.

1.3. Công tác nghiên cứu - đào tạo:

Được sự chấp thuận của Hội đồng Quản trị, Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã hoàn tất việc quyết toán thuế, đang tiếp tục thực hiện thủ tục tiếp theo để giải thể Trung tâm nghiên cứu chất dẻo và đào tạo theo quy định.

1.4. Công tác khác

- Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông, thực hiện công bố thông tin định kỳ, đột xuất theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quyết định giao kế hoạch SXKD, phân công phân nhiệm rõ ràng đối với từng đơn vị, phòng ban, cá nhân theo đúng quy định, quy trình. Công tác quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả SXKD được thực hiện thường xuyên và định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo.

- Hoàn tất việc bàn giao khu đất tại Lê Lai, Hải Phòng đứng tên đơn vị phụ thuộc là Xí nghiệp Thương mại dịch vụ Nhựa theo chủ trương đầu tư Dự án xây dựng khu tái định cư và chỉnh trang đô thị tại Khu vực Ngõ 226 Lê Lai, phường Máy Chai, thành phố Hải Phòng của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng.

- Hoàn tất việc giải thể Chi nhánh Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

2.1. Nhận định chung về những khó khăn Công ty tiếp tục phải đối mặt trong năm 2024 và ảnh hưởng đến những năm sau đó:

- Công tác thu hồi công nợ khó khăn đặc biệt là khách hàng nợ lớn, nợ lâu như Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn không có khả năng thanh toán. Công ty đã thực hiện các thủ tục pháp lý nhưng tình hình thu nợ không tiến triển. Công nợ của Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn tính đến 31/12/2023 (chưa bao gồm lãi chậm trả) là 47.357.199.069 đồng. Công ty đã có chủ trương thoái vốn tại Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng đến nay vẫn chưa thể thực hiện được do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã mở thủ tục phá sản đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn và yêu cầu Công ty liên hệ với đơn vị xử lý nợ để làm việc. Do phụ thuộc vào việc giải quyết của các cấp có thẩm quyền, việc thoái vốn này cùng với những giải pháp pháp lý mà Công ty đang thực hiện đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn chưa biết khi nào mới thực hiện được.
- Gánh nặng từ khoản vay ODA lớn đối với việc vay mua sắm máy móc thiết bị theo Hợp đồng năm 2004: máy móc thiết bị cũ, lạc hậu, không vận hành được, không có nguồn thu, các đơn vị thuê không trả tiền hoặc trả rất chậm, hàng năm Công ty vẫn phải chịu chi phí lãi vay, chi phí chênh lệch tỷ giá, chi phí thuê kho bãi để bảo quản, di chuyển thiết bị khi hết thời hạn Hợp đồng thuê. Trong khi đó, các cấp có thẩm quyền chưa giải quyết Đề án xử lý rủi ro theo hướng khoanh giãn nợ cho Công ty, vẫn yêu cầu Công ty thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thứ tự ưu tiên trả lãi, phí, rồi mới đến nợ gốc.
- Đối với khu nhà 18C Phạm Đình Hổ, diện tích đã bàn giao được là 495,6m^2 (bao gồm diện tích nhà thuê của Nhà nước và diện tích tự tạo xây dựng thêm). Mặc dù không làm việc tại đó nhưng Công ty vẫn chưa ký được Biên bản thanh lý Hợp đồng thuê, chưa giải quyết dứt điểm với tồn tại cũ cho 02 hộ dân sử dụng trước đây, diện tích chưa bàn giao được với cơ quan quản lý nhà là 33,9m^2 (bao gồm diện tích của 02 hộ dân Liên hiệp trước đây đã bố trí và diện tích sử dụng chung phân bổ). Việc thực hiện thủ tục pháp lý đối với 02 hộ dân này tuy đã thực hiện nhưng bất thành do các hồ sơ, tài liệu trước đây bị thất lạc, không đầy đủ theo quy định.

- Đối với khoản phải thu khác vào dự án "Trụ sở, văn phòng trưng bày sản phẩm, nhà để xe và nhà ở để bán cho cán bộ công nhân viên" tọa lạc tại số 360 Đường Giải Phóng, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội do Công ty cổ phần Nhựa Thăng Long làm chủ đầu tư. Công ty tham gia góp vốn với số tiền 21 tỷ đồng (bằng hình thức bù trừ công nợ với Công ty cổ phần Nhựa Thăng Long). Mặc dù chủ đầu tư đã ký Hợp đồng nguyên tắc thực hiện chuyển nhượng nhưng vẫn chưa thực hiện được do thay đổi một số thủ tục của dự án. Phía chủ đầu tư cũng đã làm việc tích cực với đối tác nhưng Dự án vẫn chưa có tiến triển trong năm 2023. Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam phải cập nhật tiến độ Dự án thông qua Chủ đầu tư.
- Vốn của Công ty phần lớn được góp vào các đơn vị liên doanh/liên kết nên kết quả kinh doanh của Công ty phụ thuộc phần lớn vào kết quả hoạt động của các đơn vị liên doanh/liên kết này. Trong năm 2023, kết quả kinh doanh của các liên doanh này giảm sâu và có chiều hướng suy giảm trong những năm tiếp theo một phần do tình hình thị trường kinh doanh khó khăn, phần khác do kế hoạch đầu tư dài hạn trong tương lai của các đơn vị này.
- Theo văn bản của Bộ Tài chính số 8177/BTC-TCDN, Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đang nợ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và Phát triển doanh nghiệp tiền lãi chậm nộp đến thời điểm 31/3/2022 là 13.459.807.713 đồng phát sinh bởi khoản cổ tức từ năm 2008 - 2012. Công ty không có văn bản nào xác nhận về khoản nợ này với các cơ quan Nhà nước. Đồng thời, Công ty đã gửi rất nhiều công văn giải trình tới các Bộ, ngành từ năm 2015 đến nay nhưng Công ty vẫn chưa nhận được phúc đáp. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quản lý, sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi, sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ doanh nghiệp. Theo Thông tư 57/2022/TT-BTC hướng dẫn thực hiện Nghị định trên, Bộ Công Thương được giao nhiệm vụ đối chiếu, xác nhận để bàn giao cho Bộ Tài chính thu vào ngân sách trung ương đối với các đối tượng theo Công văn số 8177/BTC-TCDN của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, Khoản nợ Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp phát sinh từ lãi chậm trả cổ tức các năm 2008, 2009, 2010, 2012 chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể của các cấp có thẩm quyền nên cũng chưa được các cơ quan Nhà nước liên quan xem xét, quyết định.

2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng của Công ty năm 2024

Với những khó khăn như đã nêu trên ảnh hưởng tới Công ty và các đơn vị liên doanh mà Công ty góp vốn đầu tư, Công ty sẽ tiếp tục cố gắng và xây dựng kế hoạch năm 2024 với mục tiêu đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động và bảo toàn, phát triển vốn cho các cổ đông, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	106,00
2.	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	91,80
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,57
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,57

2.3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp hoàn thành kế hoạch

- Tăng cường công tác dự báo, nghiên cứu, phân tích thị trường ngành nhựa thế giới cũng như trong nước để điều hành hoạt động SXKD theo sát diễn biến thị trường.

- Duy trì khách hàng hiện có, từng bước phát triển và mở rộng thị trường tiêu thụ theo hướng thận trọng nhằm mục tiêu an toàn và phát triển vốn.

- Tích cực đôn đốc, triển khai các biện pháp để xử lý các khoản nợ quá hạn, khó đòi nhằm thu hồi vốn cho Công ty. Hạn chế tối đa phát sinh các khoản nợ xấu mới.

- Quản lý chặt chẽ chi phí, tiết giảm tối đa chi phí, giảm giá vốn hàng bán, kiểm soát dòng tiền nâng cao hiệu quả SXKD.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các đơn vị/phòng ban.

- Rà soát để xây dựng, sửa đổi, bổ sung nhằm hoàn thiện các quy chế, quy trình nội bộ, quy định để phù hợp với việc quản trị Công ty, tạo điều kiện thúc đẩy mọi hoạt động SXKD của Công ty nhanh gọn, hiệu quả.

- Bổ sung nhân sự có chất lượng, xây dựng cơ chế đãi ngộ theo hiệu quả SXKD để khuyến khích, thu hút, giữ chân người lao động gắn bó với Công ty.

- Tăng cường công tác quản lý vốn của Công ty tại các đơn vị tham gia vốn góp; công tác kiểm toán nội bộ tại các công ty con, đơn vị trực thuộc.

- Thường xuyên rà soát, phân tích và đánh giá đúng thực trạng, tình hình hoạt động SXKD, bám sát các chỉ tiêu, kế hoạch SXKD tạo cơ sở cho việc phân bổ nguồn vốn một cách linh hoạt, kịp thời và có hiệu quả cũng như để có những chỉ đạo phù hợp đối với từng phân đoạn thị trường.

- Nâng cao năng lực quản trị, đảm bảo tuân thủ trong quá trình hoạt động. Thực hiện tốt, đầy đủ các quy chế hoạt động quản trị Công ty theo quy định pháp luật; minh bạch, công khai thông tin đến các cổ đông và các nhà đầu tư.

2.4. Các Dự án đầu tư dự kiến sẽ triển khai trong những năm tới

- Đầu tư xây dựng Nhà máy tái chế phế liệu: Qua tìm hiểu thị trường sản phẩm này, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam nhận thấy việc đầu tư dự án là cần thiết với các lý do:
  - Xuất phát từ nhu cầu xử lý phế liệu nhựa thu hồi từ công nghiệp và tiêu dùng của dân cư, đồng thời tận dụng được nguồn phế liệu để sử dụng lại như một nguồn nguyên liệu nhựa trong sản xuất sản phẩm nhựa.
  - Đây là dự án kỹ thuật cao, liên quan đến tái chế phế liệu
  - Thiết bị sử dụng hoàn toàn mới theo công nghệ của Mỹ
  - Được Ngân hàng thu xếp về vốn để thực hiện Dự án
  - Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động
- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất chuỗi cách điện: Đây là một trong hai chương trình công nghệ cao của Chính phủ, sản xuất ra sản phẩm chuỗi cách điện polymer với lớp phủ caosu silicol, thay thế nhu cầu trong nước hiện nay vẫn phải nhập khẩu, tạo thế chủ động trong sản xuất sản phẩm mới của ngành. Dự án với số vốn đầu tư khoảng 70 tỷ, được Ngân sách tài trợ khoảng 30%.
- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất túi sinh học: Tính mới, ưu việt, tiên tiến của công nghệ sản xuất nhựa sinh học là không dẫn xuất từ dầu mỏ mà từ các nguyên liệu sinh học nền kết hợp với các nguyên liệu như tinh bột, giấy, đường... tạo ra nguyên liệu và sản phẩm nhựa phân hủy 100%. Dây chuyền công nghệ sản xuất nhựa dễ phân hủy sinh học để thay thế truyền thống giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Vinaplast đã hoàn thành công tác nghiên cứu về nhựa sinh học trong những năm trước đây và đang tiến hành nghiên cứu ứng dụng thử nghiệm.
- Đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất màng BOPET: Qua thời gian góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Nhựa YoulChon vina để sản xuất màng nhựa BOPP, được tham gia trực tiếp quản lý và qua tìm hiểu nhu cầu thị trường tiêu thụ màng này, Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam nhận thấy việc đầu tư dự án là cần thiết với các lý do:

- Nhu cầu tiêu thụ bao bì này hiện nay mới chỉ đáp ứng được khoảng 70%, trong đó tập trung chủ yếu ở Miền Nam, trong khi nhà máy sản xuất ở phía Bắc chưa có.
- Tận dụng cơ sở hạ tầng đã có sẵn
- Đã có kinh nghiệm trong việc quản lý và điều hành sản xuất.
- Giải quyết công ăn việc làm cho người lao động
- Đã làm việc với các công ty có nhu cầu sử dụng bao bì

Tùy theo tình hình thực tế, căn cứ nhu cầu thị trường, căn cứ quy mô dự án, Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam sẽ trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư theo quy định để triển khai.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2023

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc lãnh đạo, quản lý, điều hành theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2023 như sau:

1.1. Công tác chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu SXKD

Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT đã có những định hướng, sách lược chỉ đạo trong công tác quản trị Công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát luôn bám sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc lưu ý trong công tác quản trị, điều hành các hoạt động SXKD, dịch vụ thông qua các phiên họp định kỳ hàng quý và các phiên họp bất thường khác dưới các hình thức trao đổi, thư điện tử, lấy ý kiến bằng văn bản... để kịp thời ban hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

HĐQT đã xem xét, đánh giá tình hình SXKD của Công ty để có những định hướng, chỉ đạo, cảnh báo kịp thời trong công tác quản trị Công ty đối với Ban Tổng Giám đốc.

Chủ tịch HĐQT Công ty luôn bám sát và giám sát các hoạt động của Công ty, thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT để thống nhất phương hướng, quan điểm giải quyết các nội dung đột xuất; tham gia đóng góp ý kiến, thảo luận, chất vấn tại các kỳ họp HĐQT,....

Năm 2023, ảnh hưởng của nền kinh tế thế giới nói chung diễn biến bất ổn, khó lường, hoạt động SXKD của Công ty gặp rất nhiều khó khăn do tình hình siết chặt tín dụng, suy giảm sức mua... khiến Công ty không đạt được những chỉ tiêu đã được ĐHĐCĐ giao cho. Kết quả SXKD trong năm 2023 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH theo NQ ĐH 2023	Thực hiện		Tỷ lệ (%)	
				Năm 2022	Năm 2023	TH 2023/ NQ 2023	TH 2023/ TH 2022
1.	Vốn điều lệ thực góp	Tỷ đồng	194,28	194,28	194,28	100	100
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	224,88	251,67	105,01	46,70	41,73
3.	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	187,00	178,75	66,84	35,74	37,39
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14,20	51,60	0,17	1,21	0,33
5.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,14	51,38	0,11	0,79	0,22
6.	Cổ tức	%	0	0	0	100	100

1.2. Báo cáo giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

* Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

* Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

* Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa Trường An (công ty con):

Không phát sinh

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại Nhựa Việt Nam (công ty con):

Không phát sinh

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa số Một (công ty con):

Không phát sinh

+ Giao dịch với Công ty CP Nhựa Việt Phước (công ty con):

Cho thuê đất 7.101.818 đ

+ Giao dịch với Công ty CP Nhựa Vân Đồn (công ty liên doanh, liên kết):

Không phát sinh

+ Giao dịch với Công ty CP Nhựa Thăng Long (có liên quan):

Thuê máy móc thiết bị 420.000.000 đ

+ Giao dịch với Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina (công ty liên doanh, liên kết):

Cổ tức 19.982.100.000 đ

+ Giao dịch với Công ty TNHH LD Việt Thái Plastchem (công ty liên doanh, liên kết):

Cổ tức 6.681.589.449 đ

Phí hoa hồng 830.823.457 đ

* Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

* Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

1.3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

- HĐQT luôn phối hợp, hỗ trợ cùng Ban Tổng Giám đốc và tập thể Người lao động Công ty cố gắng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 đã được ĐHĐCĐ giao cho. HĐQT đã quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

- Trong quá trình chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai kế hoạch SXKD, HĐQT đã kịp thời đưa ra những góp ý, cảnh báo, khuyến nghị về những rủi ro cho Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành SXKD của Công ty;

- Trong các cuộc họp xem xét, đánh giá tình hình SXKD theo định kỳ, HĐQT luôn có những định hướng kịp thời cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị Công ty, cũng như những định hướng kế hoạch cho năm 2023;

- Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao trong việc thực hiện chức năng, quyền

hạn của HĐQT. Số thành viên HĐQT dự họp trong các phiên họp của HĐQT đảm bảo đúng quy định, các thành viên tích cực đóng góp ý kiến, gợi mở nhiều hướng phát triển SXKD của Công ty cũng như các vấn đề nâng cao quản trị doanh nghiệp;

- Các Nghị quyết của HĐQT đều có nội dung đảm bảo ban hành đúng quy định, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh và phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Các vấn đề được thảo luận, lấy ý kiến và tổng hợp Biên bản, nội dung các Nghị quyết của HĐQT được thực hiện đúng quy trình và phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT.

2. Đánh giá của HĐQT đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

2.1. Phương thức giám sát:

+ HĐQT với trách nhiệm, quyền hạn của mình, thực hiện việc giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ, các cuộc họp thông qua thư điện tử... về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT để có những định hướng, chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

+ HĐQT đã thảo luận và phê chuẩn các Nghị quyết của HĐQT thông qua các Tờ trình đề xuất của Ban Tổng Giám đốc.

+ Ban Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình báo cáo kết quả kinh doanh quý, năm, dự báo kết quả kinh doanh quý, năm tiếp theo và trả lời các câu hỏi chất vấn của HĐQT.

+ Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác quản trị rủi ro trong điều kiện diễn biến phức tạp, khó lường của thị trường.

+ Yêu cầu rà soát lại các quy chế, quy định để củng cố tổ chức hoạt động, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

+ HĐQT định hướng, chỉ đạo nhưng cũng tạo sự chủ động cho Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

+ Đóng góp ý kiến, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2. Kết quả thực hiện:

+ Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo gắn thu nhập của người lao động với kết quả kinh doanh của công ty, đảm bảo đời sống người lao động, nâng cao ý thức, kỷ luật lao động.

+ Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo đúng phân cấp quản trị quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, chấp hành nghiêm túc mọi nghị quyết, quyết định của HĐQT.

+ Công khai, minh bạch số liệu theo yêu cầu

+ Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc cần cân nhắc cơ hội, tận dụng nội lực, ứng phó với rủi ro để có giải pháp điều hành linh hoạt, mạnh dạn nghiên cứu triển khai dự án có giá trị gia tăng cao và thu hồi vốn nhanh nhằm đẩy mạnh hiệu quả SXKD của Công ty.

3. Định hướng hoạt động năm 2024 của HĐQT

HĐQT nhận định tình hình kinh tế xã hội, thị trường ngành nhựa chưa thật sự khởi sắc so với năm 2023, kết hợp phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và căn cứ thực trạng của Công ty, HĐQT thống nhất với Ban Tổng Giám đốc xây dựng và quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

- Trình ĐHĐCĐ thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2024
1.	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	194,28
2.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	106,00
3.	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	91,80
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,57
5.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,57

- Tiếp tục giám sát chặt chẽ và quyết liệt, kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc theo thẩm quyền nhằm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu SXKD đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 giao cho.
- Tuân thủ và hoạt động theo Điều lệ, Quy chế quản trị công ty; hàng quý tổ chức các phiên họp thường kỳ để thảo luận, thông qua các báo cáo, kế hoạch, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả Nghị quyết của ĐHĐCĐ và tổ chức các cuộc họp bất thường để xử lý các phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của từng thành viên HĐQT trong công tác quản trị doanh nghiệp.
- Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy chế, quy định liên quan đến công tác quản lý công ty, làm cơ sở pháp lý cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, phát triển và mở rộng thị trường
- Tăng cường quản trị rủi ro doanh nghiệp để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt trong bối cảnh kinh tế có nhiều diễn biến bất thường, khó dự đoán.
- Tăng cường công tác giám sát, quản trị vốn tại các đơn vị có vốn góp của Công ty
- Tiếp tục kiến nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết các tồn tại trước đây nhằm tháo gỡ khó khăn cho Công ty về các vấn đề lãi cổ tức, điều chỉnh đăng ký kinh doanh, khoản nợ ODA,….
- Thực hiện các nội dung liên quan đến cổ đông và ĐHĐCĐ; HĐQT và thành viên HĐQT; Ban Kiểm soát (BKS) và kiểm soát viên; Nghĩa vụ của Người quản lý doanh nghiệp trong việc ngăn ngừa xung đột lợi ích, báo cáo và công bố thông tin đảm bảo Công ty đã tuân thủ quy định về quản trị công ty theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Đến ngày 31/12/2023)

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ/ đại diện nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Lê Ngọc Diệp	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách, không điều hành	4.794.342	24,676%	Phụ trách ĐDVNN
2	Phan Trung Nam	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4.000.000	20,587%	TV ĐDVNN
3	Vũ Thị Minh Thục	Thành viên HĐQT không chuyên trách	4.005.400	20,617%	TV ĐDVNN

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ/ đại diện nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
4	Bùi Quốc Thịnh	Thành viên độc lập HĐQT	0	0,000%	
5	Hoàng Minh Sơn	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0,000%	

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1.3.1. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2023, HĐQT đã có 15 phiên họp/lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT, trong đó có 4 phiên họp thường kỳ HĐQT vào các ngày 27/3/2023; 16/5/2023; 22/8/2023 và 23/10/2023, với tỷ lệ 100% thành viên HĐQT tham gia

1.3.2. Công tác quản lý, điều hành và thực hiện Điều lệ của Công ty

- HĐQT hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát.

- Hàng năm, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của HĐQT, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty.

HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc ổn định tổ chức bộ máy, ban hành các quy định, quy chế đáp ứng yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo phân cấp và Điều lệ Công ty.

- Các thành viên HĐQT đã đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, đồng thuận cao theo thẩm quyền về các quyết định và nỗ lực trong việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ cũng như các quy chế, quy định quản trị nội bộ của Công ty.

Những vấn đề phát sinh theo yêu cầu công việc và thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã xin ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT và tiếp nhận góp ý kiến của Ban Kiểm soát (BKS) để thông qua các văn bản (Nghị quyết, Quyết định).

- HĐQT phối hợp với BKS đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, việc thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo định kỳ quý, từ đó có những chỉ đạo kịp thời đối với Công ty.

- Trong năm 2023, HĐQT đã phê duyệt các Nghị quyết/Quyết định để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty cũng như phê duyệt các nội dung chỉ đạo công tác SXKD theo thẩm quyền trên cơ sở đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty, cụ thể như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	07.23/NQ-NVN-HĐQT	13/03/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 46
02	10.23/QĐ-NVN-HĐQT	13/03/2023	Quyết định của HĐQT về việc gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
03	15.23/NQ-NVN-HĐQT	19/04/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 48 về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông năm 2023 của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
04	18.23/NQ-NVN-HĐQT	16/05/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 49 về việc tổ chức họp ĐHĐCĐ năm 2023
05	22.23/NQ-NVN-HĐQT	29/05/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 50
06	26.23/NQ-NVN-HĐQT	15/06/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 51
07	30.23/NQ-NVN-HĐQT	19/06/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 52 về tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2023
08	40.23/NQ-NVN-HĐQT	20/06/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 1 nhiệm kỳ 2023 - 2028
09	41.23/QĐ-NVN-HĐQT	20/06/2023	Quyết định của HĐQT về việc bầu bà Lê Ngọc Diệp giữ chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Nhựa việt Nam nhiệm kỳ 2023 - 2028
10	42.23/QĐ-NVN-HĐQT	20/06/2023	Quyết định chủ trương bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam.
11	47.23/NQ-NVN-HĐQT	28/06/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 2 nhiệm kỳ 2023 - 2028
12	48.23/QĐ-NVN-HĐQT	28/06/2023	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
13	49.23/QĐ-NVN-HĐQT	28/06/2023	Quyết định cử Người đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam và cử tham gia Hội đồng thành viên Công ty TNHH liên doanh Việt Thái Plastchem đối với Ông Phan Trung Nam
14	50.23/QĐ-NVN-HĐQT	28/06/2023	Quyết định cử Người đại diện theo ủy quyền để quản lý phần vốn của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam và cử tham gia Hội đồng thành viên Công ty TNHH liên doanh Việt Thái Plastchem đối với Bà Vũ Thị Minh Thục
15	54.23/NQ-NVN-HĐQT	24/07/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 3 nhiệm kỳ 2023 - 2028 (Phê duyệt đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam (VACO))
16	57.23/NQ-NVN-HĐQT	22/08/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 4 nhiệm kỳ 2023 - 2028
17	65.23/NQ-NVN-HĐQT	23/10/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 5 nhiệm kỳ 2023 - 2028
18	69.23/NQ-NVN-HĐQT	02/11/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 6 nhiệm kỳ 2023 - 2028
19	72.23/NQ-NVN-HĐQT	02/11/2023	Quyết định của HĐQT về việc quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Người quản lý, Người lao động Công ty
20	73.23/QĐ-NVN-HĐQT	17/11/2023	Quyết định cử Người đại diện theo ủy quyền để

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			quản lý phần vốn của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam và cử tham gia Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước đối với Ông Lê Văn Tô, Bà Trần Thị Phụng và Bà Trịnh Thị Mai Hương
21	76.23/NQ-NVN-HĐQT	28/11/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 7 nhiệm kỳ 2023 - 2028
22	77.23/QĐ-NVN-HĐQT	28/11/2023	Quyết định của HĐQT về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh
23	79.23/NQ-NVN-HĐQT	29/11/2023	Nghị quyết của HĐQT phiên 8 nhiệm kỳ 2023 - 2028
24	82.23/QĐ-NVN-HĐQT	29/11/2023	Quyết định chủ trương bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
25	84.23/QĐ-NVN-HĐQT	29/11/2023	Quyết định phê duyệt Quy chế chi tiêu nội bộ Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Tham góp ý kiến và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT.
- Tham gia họp ĐHĐCĐ thường niên hàng năm...

1.5. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về Quản trị Công ty

- Bà Lê Ngọc Diệp - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Vũ Thị Minh Thục - Thành viên Hội đồng quản trị, Thư ký Công ty

(Bà Lê Ngọc Diệp và Bà Vũ Thị Minh Thục đã tham gia khóa đào tạo về "Quản trị Công ty" do Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán (Ủy Ban chứng khoán Nhà nước) tổ chức ngày 26,27/5/2022)

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Võ Hoàng Anh Tuấn	Trưởng ban	0	0%	
2	Đặng Sơn Nguyệt Thảo	Thành viên	0	0%	
3	Lê Thị Lộc Uyển	Thành viên	0	0%	

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội cổ năm 2023, Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị với tư cách giám sát và có ý kiến đóng góp trong việc thực hiện các mục tiêu và kế hoạch của Công ty.
- Giám sát việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ pháp luật của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành công ty.
- Ban Kiểm soát đã tham gia kiểm tra hoạt động báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.

- Phối hợp với phòng Tài chính kế toán tham gia công tác kiểm kê định kỳ vào cuối thời điểm báo cáo.
- Xem xét và đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kinh doanh năm 2023.
- Được sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi của Hội đồng Quản trị và các phòng ban chức năng trong Công ty cho Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm soát trong năm.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Ban điều hành

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

➢ Thù lao của HĐQT và tiền lương, thù lao, kế hoạch ngân sách hoạt động của BKS năm 2023

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 ngày 19/6/2023, căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2023:

STT	Đơn vị	Số tiền (VNĐ)
+ Thù lao của Hội đồng quản trị		: 276.000.000 đồng
+ Tổng thù lao BKS, tiền lương của Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách và ngân sách hoạt động năm 2023 của Ban kiểm soát		: 290.400.000 đồng

➢ Ban Tổng Giám đốc hưởng tiền lương, thưởng theo các quy chế, quy định của Công ty.

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

➢ Trong năm 2023, không có hợp đồng hoặc giao dịch của cổ đông nội bộ.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

➢ Công ty luôn chấp hành và thực hiện theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.

➢ Thực hiện công bố thông tin công khai, minh bạch theo quy định.

VI. Báo cáo tài chính riêng/ Báo cáo tài chính hợp nhất:

1. Ý kiến kiểm toán (đính kèm báo cáo này)

2. Báo cáo tài chính riêng/hợp nhất đã được kiểm toán (Đính kèm báo cáo này)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0300381966 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM - QUẬN 4 - TP. HỒ CHÍ MINH

Phan Trung Nam